

 **29/02/2024**

VN-Index hướng về 1,268 điểm – BFC

YSflex




**Tải
ngay**

Phiên bản trực tuyến đã sẵn sàng
ysflex.yuanta.com.vn

2024

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Nhận định diễn biến
thị trường hàng hóa
và TTCK thế giới



Giá khí tự nhiên phục hồi nhờ cắt giảm nguồn cung

- Giá khí tự nhiên của Mỹ đã phục hồi lên trên 1.8 USD/MMBtu. Một mùa đông ôn hòa đã khiến tồn kho cao hơn nhiều so với mức bình thường, trong khi sản lượng vẫn gần mức kỷ lục bất chấp tình trạng đóng băng ở Bắc Cực vào tháng 1. Do đó, mức lưu trữ cao hơn 22.3% so với bình thường. Nỗ lực của các nhà sản xuất nhằm giải quyết tình trạng dư cung bằng cách cắt giảm sản xuất đã mang lại một số hỗ trợ, trong đó các công ty như Chesapeake Energy đã giảm khoảng 30% kế hoạch sản xuất năm 2024 của họ. Các công ty dẫn đầu ngành khác, bao gồm Antero Resources, Comstock Resources và EQT, cũng đã giảm quy mô khoan và sản xuất để đáp ứng các điều kiện thị trường.
- Đồ thị giá khí tự nhiên đóng cửa tăng 4.26% trong phiên giao dịch ngày 28/02/2024 vượt đỉnh gần nhất. Khả năng giá khí tự nhiên sẽ tiếp tục xu hướng tăng và kiểm định vùng kháng cự quanh 2.15 USD/MMBtu. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn vẫn duy trì ở mức GIẢM.



Diễn biến giá khí tự nhiên
Nguồn: TradingView

2024

Phổ Wall tiếp tục điều chỉnh

- Phố Wall đóng cửa giảm điểm vào thứ Tư, với S&P 500 và Nasdaq giảm lần lượt 0.17% và 0.55%, còn chỉ số Dow Jones mất 23 điểm. Các nhà đầu tư đang dự đoán báo cáo lạm phát PCE quan trọng vào ngày mai và tiếp thu những nhận xét mới nhất từ một số quan chức Fed. Fed Collins dự kiến sẽ cắt giảm lãi suất vào cuối năm nay với triển vọng lạm phát 2% mạnh mẽ hơn. Williams của Fed tại NY tuyên bố rằng ngân hàng trung ương có “con đường phải đi” và Giám đốc Fed Atlanta, Bostic ủng hộ cách tiếp cận kiên nhẫn đối với chính sách tiền tệ. Trong khi đó, GDP sơ bộ quý 4 năm 2023 cho thấy nền kinh tế Mỹ tăng trưởng 3.2%, thấp hơn một chút so với dự báo ban đầu là 3.3%.
- Đồ thị giá của chỉ số S&P 500 đóng cửa giảm 8.42 điểm trong ngày giao dịch 28/02/2024 hình thành mẫu hình nến spinning top cho thấy đà giảm đang suy yếu. Khả năng S&P 500 sẽ tăng trở lại tiến đến kiểm định fibo mở rộng 0.618 quanh vùng 5,129. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của cả ba chỉ số vẫn duy trì ở mức TĂNG.



Diễn biến chỉ số S&P500
Nguồn: Tradingview



Diễn biến các quỹ ETF

Mã	Ngày	Thay đổi (.000)	M/B ước tính (tỷ)	Tỷ lệ Premium
VanEck	27/02	-	-	0.15%
DB FTSE	27/02	-	-	-0.75%
Ishares MSCI Frontier 100 ETF	27/02	-	-	-0.93%
Kim Kindex VN30	27/02	-	-	-0.79%
Premia MSCI	27/02	-	-	-1.94%
Fubon FTSE	27/02	6,000	58	-1.37%
E1VFN30	27/02	(2,000)	(43)	-0.08%
FUEVFN30	27/02	(2,500)	(71)	-0.09%
FUESSVFL	27/02	-	-	0.07%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

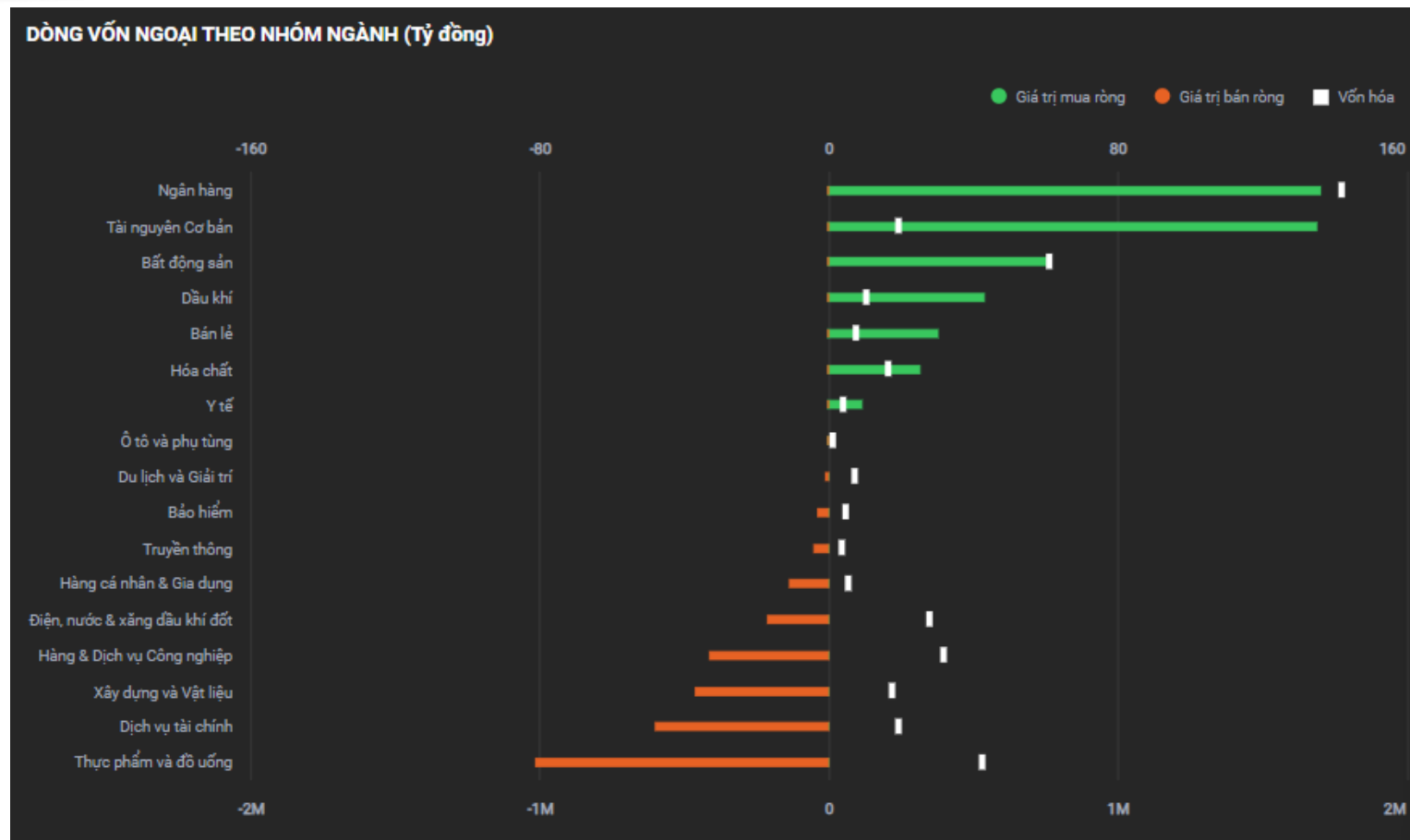
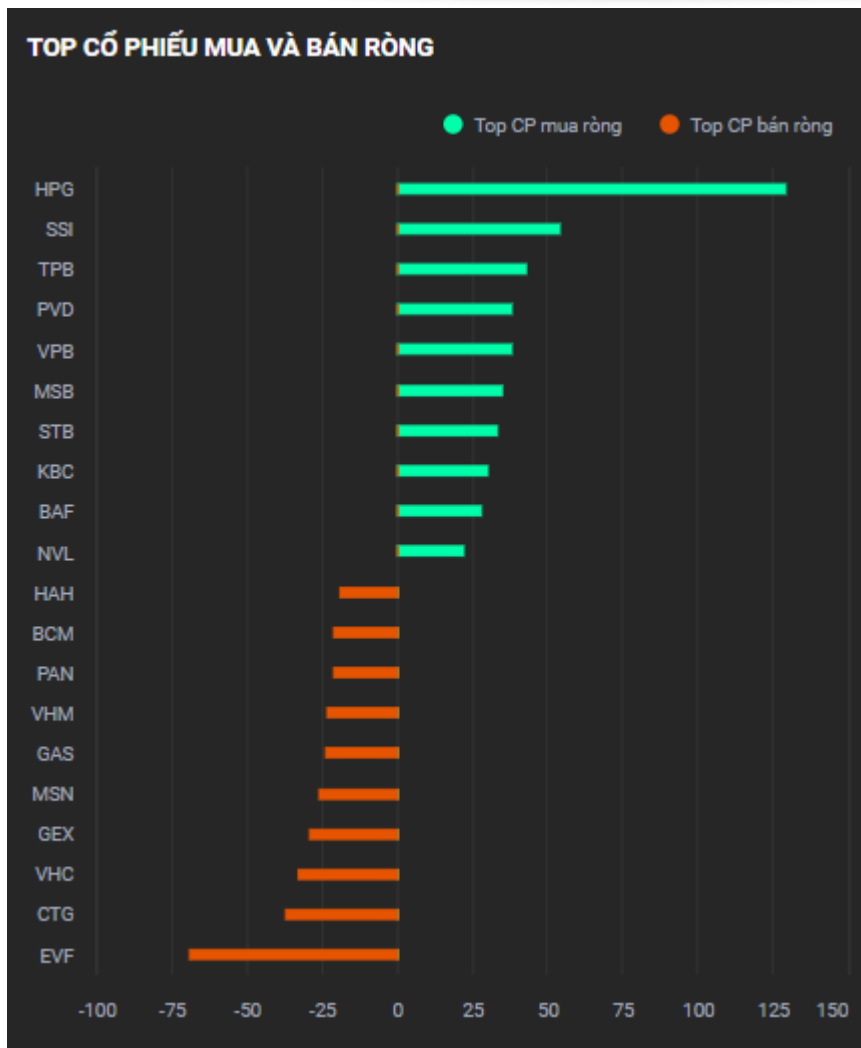
Nhận định diễn biến
thị trường Việt Nam



Giá trị giao dịch ròng của nhóm NĐT

<i>Đvt: Tỷ đồng</i>	28/02/2024	Tuần 26/02-01/03	Tháng 02/2024	Quý 1/2024	6 tháng đầu năm 2024	Năm 2024
Khối ngoại	202	328	(1,204)	(1,342)	(1,342)	(1,342)
Tự doanh	(99)	(431)	(2,443)	(811)	(811)	(811)
Cá nhân	412	1,086	5,968	4,630	4,630	4,630

Khối ngoại mua ròng 202 tỷ, nhóm Ngân hàng được mua ròng mạnh



Nguồn: YSradar

Tự doanh bán ròng 99 tỷ

Top mua ròng

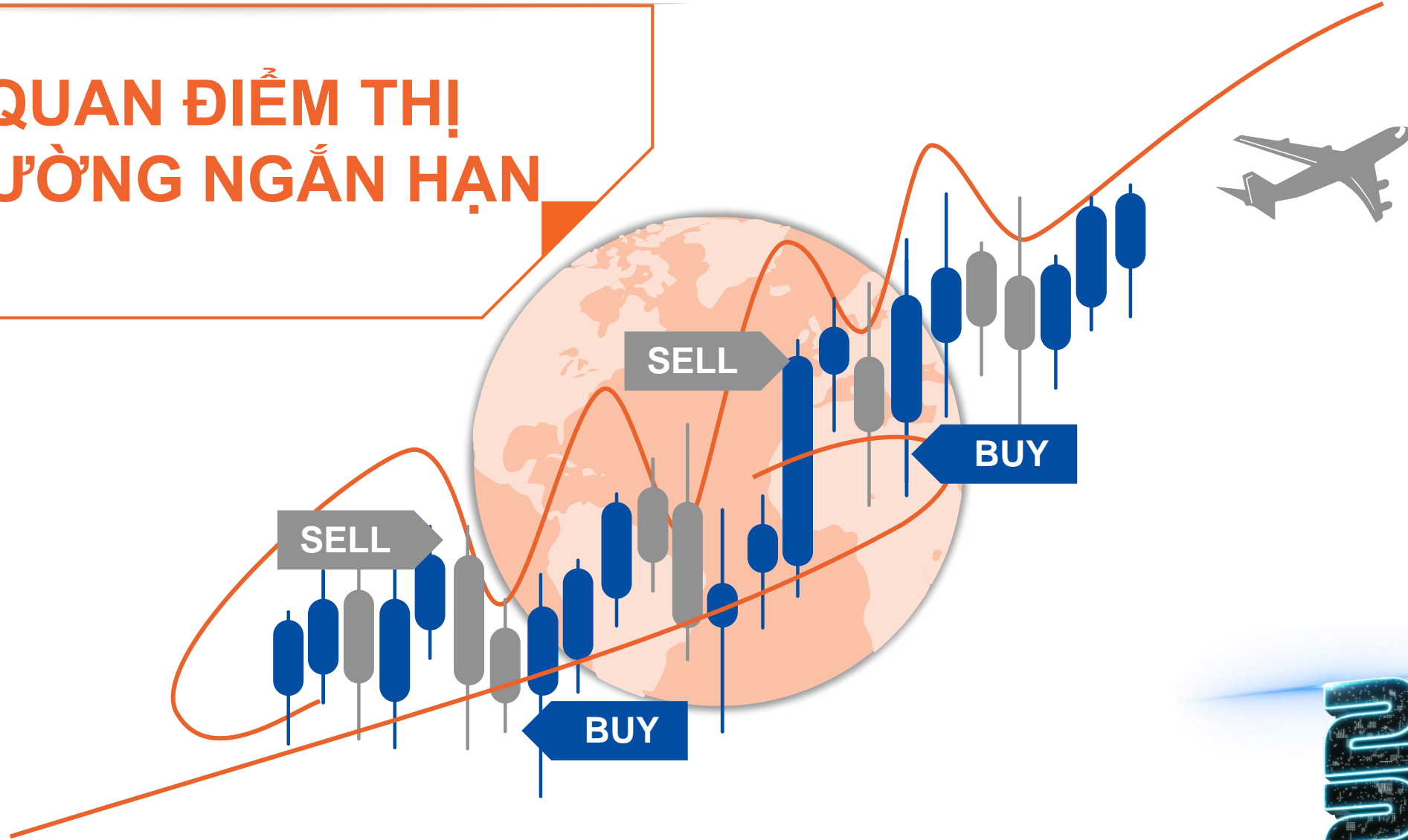
Top bán ròng

Mã	Giá trị mua (tỷ đồng)
E1VFN30	43.87
VIX	41.43
FUESSVFL	16.09
FPT	6.46
REE	5.96

Mã	Giá bị bán (tỷ đồng)
STB	52.89
HPG	44.66
GEX	42.28
BID	21.58
TCB	12.84



QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN



2024

Quan điểm thị trường ngắn hạn

- Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ xuất hiện nhịp điều chỉnh trong phiên kế tiếp và chỉ số VN-Index có thể sẽ hướng về mức kháng cự kế tiếp là 1,268 điểm. Đồng thời, rủi ro ngắn hạn ở mức thấp khi dòng tiền có sự lan tỏa đều giữa các nhóm cổ phiếu và các nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn khác bắt đầu có nhịp bứt phá mạnh với các mức đỉnh cao nhất 52 tuần hay các mức đỉnh cao mới. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn vẫn đang trong vùng lạc quan.
- Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tận dụng nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu và mua mới.
- Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

Chỉ số YS30 – Đồ thị giá hướng về mức 107 điểm

- Chỉ số YS30 đóng cửa ở mức 101.11 điểm (+0.6%) với khối lượng giao dịch giảm hơn 10% và vẫn cao hơn mức khối lượng trung bình 20 phiên. Mức kháng cự ngắn hạn gần nhất là 107 điểm. Đồng thời, các chỉ báo kỹ thuật tăng vào vùng quá mua cho nên đồ thị giá có thể sẽ liên tục xuất hiện các nhịp điều chỉnh trong những phiên giao dịch tới. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của chỉ số YS30 vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và tận dụng nhịp điều chỉnh để mua mới.



Diễn biến chỉ số YS30. Nguồn: YSVN

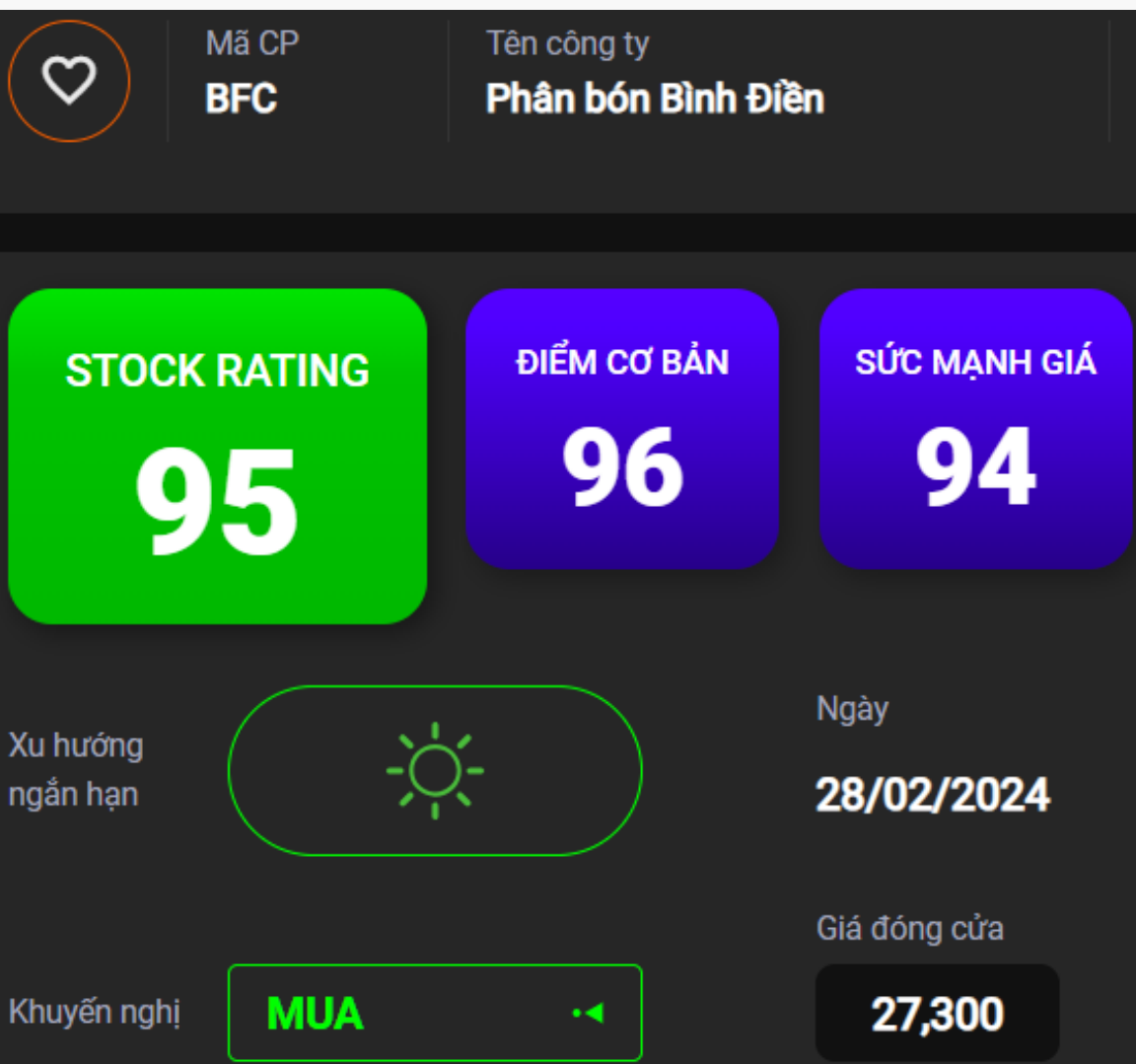


Khuyến nghị ngắn hạn cổ phiếu

BFC



BFC – Dòng tiền tốt giúp giảm nợ vay và duy trì tăng trưởng



Kháng cự ngắn hạn 27.20

Hỗ trợ ngắn hạn 25.60

Xu hướng ngắn hạn **TĂNG**

Kháng cự trung hạn 27.60

Hỗ trợ trung hạn 25.00

Xu hướng trung hạn **TĂNG**

BFC – Dòng tiền tốt giúp giảm nợ vay và duy trì tăng trưởng



- BFC công bố doanh thu Q4/2023 đạt 2,229 tỷ đồng, tăng 16% YoY, LNST 51 tỷ đồng, tăng 73% YoY. Lũy kế cả năm 2023, BFC ghi nhận doanh thu 8,706 tỷ đồng, đi ngang YoY, LNST 135 tỷ đồng, giảm 30% YoY.
- Doanh thu Q4 tiếp nối đà hồi phục từ Q3 nhờ sản lượng xuất khẩu tăng trưởng tích cực. Biên lợi nhuận gộp Q4 cải thiện lên 10.2% (cùng kỳ 9.0%) nhờ tăng trưởng xuất khẩu. Ngoài ra, lợi nhuận tăng mạnh còn nhờ doanh thu tài chính tăng 37% YoY trong khi chi phí tài chính giảm 24% YoY nhờ tổng vay nợ giảm 28% YoY. Tuy nhiên, chi phí bán hàng tăng mạnh 52% YoY.
- BFC là doanh nghiệp đứng thị phần số 1 về phân bón NPK tại Việt Nam, đặc biệt là khu vực miền Nam và cũng đứng đầu về xuất khẩu phân NPK. Theo đó, chúng tôi cho rằng BFC đang trực tiếp hưởng lợi từ Nghị định 26/2023/NĐ-CP vừa được Thủ tướng Chính phủ ký ban hành, có hiệu lực từ 15/07/2023, theo đó, thuế xuất khẩu phân bón DAP, NPK giảm về 0% nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong nước; khuyến khích doanh nghiệp tiếp tục đầu tư, đổi mới công nghệ, giảm giá thành sản phẩm để tăng cạnh tranh.
- BFC có dòng tiền CFO tích cực để tiếp tục giảm nợ vay và thúc đẩy tăng trưởng KQKD. Nhờ dòng tiền mạnh, chúng tôi kỳ vọng BFC sẽ chi trả cổ tức tốt cho nhà đầu tư từ 2024, 2 năm qua, BFC đều trả cổ tức tiền mặt ổn định ở mức 20-25% mệnh giá hằng năm.
- Ở mức giá đóng cửa hiện tại, BFC đang được giao dịch tại mức P/E TTM là 9.5x (tương ứng EPS TTM là 2,601 VNĐ). Mức Stock Rating của BFC ở mức 95 điểm cho nên chúng tôi đánh giá TÍCH CỰC mức xếp hạng tăng trưởng của cổ phiếu này.
- Độ thị giá của BFC đóng cửa tăng 3% với khối lượng giao dịch tăng mạnh trên mức khối lượng trung bình 20 phiên. Đồng thời, độ thị giá của BFC có dấu hiệu bước vào giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực và xu hướng ngắn hạn của BFC cũng được nâng lên mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể xem xét MUA ở mức giá hiện tại.

BFC – Dòng tiền tốt giúp giảm nợ vay và duy trì tăng trưởng

Mã CP	BFC
Giá khuyến nghị	27.30
Giá hiện tại	27.30
Xu hướng ngắn hạn	TĂNG
Xu hướng trung hạn	TĂNG
Mức mục tiêu ngắn hạn	30.16
<i>Upside ngắn hạn so với giá hiện tại</i>	10.48%
Mức cắt lỗ ngắn hạn	25.55
Tỷ lệ lãi/lỗ trung bình	2.18
Thời gian nắm giữ dự kiến (phiên)	21
Tỷ trọng giải ngân tối ưu	21.33%
Khuyến nghị ngắn hạn	MUA



Diễn biến giá cổ phiếu BFC. Nguồn: YSVN

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ NGẮN HẠN

Danh mục khuyến nghị ngắn hạn



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
CTR	102.50	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+83	77.50	97.90	32.26%	NẮM GIỮ
LAS	19.80	TĂNG	GIẢM	17/11/2023	T+74	13.60	18.52	45.59%	NẮM GIỮ
TNG	21.40	TĂNG	TĂNG	13/12/2023	T+56	19.90	19.99	7.54%	NẮM GIỮ
MBB	24.40	TĂNG	GIẢM	27/12/2023	T+46	18.45	23.33	32.25%	NẮM GIỮ
LSS	12.35	TĂNG	GIẢM	10/01/2024	T+36	11.35	11.61	8.81%	NẮM GIỮ
KDH	32.40	TĂNG	TĂNG	19/01/2024	T+29	31.30	31.43	3.51%	NẮM GIỮ
SZC	43.15	TĂNG	TĂNG	22/01/2024	T+28	37.35	40.63	15.53%	NẮM GIỮ
VTP	75.10	TĂNG	TĂNG	23/01/2024	T+27	62.80	71.38	19.59%	HẠN CHẾ MUA MỚI
SIP	83.00	TĂNG	TĂNG	23/01/2024	T+27	69.00	78.18	20.29%	NẮM GIỮ
FRT	136.30	TĂNG	TĂNG	26/01/2024	T+24	106.30	126.20	28.22%	NẮM GIỮ
VGC	53.70	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+21	53.30	52.92	0.75%	NẮM GIỮ
CTS	31.55	TĂNG	TĂNG	01/02/2024	T+20	29.60	30.02	6.59%	NẮM GIỮ
DHC	42.20	TĂNG	GIẢM	01/02/2024	T+20	42.30	40.70	-0.24%	NẮM GIỮ
FPT	108.50	TĂNG	TĂNG	02/02/2024	T+19	99.90	104.33	8.61%	NẮM GIỮ
HAH	42.70	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+17	39.70	40.55	7.56%	NẮM GIỮ
PVD	30.80	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+17	28.25	28.30	9.03%	NẮM GIỮ
DGC	110.50	TĂNG	TĂNG	07/02/2024	T+16	95.60	105.43	15.59%	NẮM GIỮ
GEX	22.55	TĂNG	TĂNG	19/02/2024	T+8	22.35	21.56	0.89%	NẮM GIỮ

Danh mục khuyến nghị ngắn hạn

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
GMD	75.00	TĂNG	TĂNG	21/02/2024	T+6	72.00	71.71	4.17%	NẮM GIỮ
BMP	113.50	TĂNG	TĂNG	23/02/2024	T+4	110.00	110.06	3.18%	NẮM GIỮ
ELC	22.20	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+1	22.35	20.79	-0.67%	NẮM GIỮ
SSI	36.10	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+1	35.90	34.50	0.56%	NẮM GIỮ
BFC	27.30	TĂNG	TĂNG	29/02/2024	T+0	27.30	25.55	0.00%	MUA

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CTR	102.50	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+83	77.50	97.90	32.26%	92.11	NẮM GIỮ
SJS	74.80	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+83	61.60	69.44	21.43%	73.60	NẮM GIỮ
FTS	53.30	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+80	39.15	50.02	36.14%	47.20	HẠN CHẾ MUA MỚI
VIX	18.15	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+80	14.60	17.45	24.32%	19.31	NẮM GIỮ
HCM	28.50	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+80	20.00	27.08	42.50%	34.00	NẮM GIỮ
PAN	23.30	TĂNG	GIẢM	26/12/2023	T+47	20.00	22.76	16.50%	24.94	NẮM GIỮ
KDH	32.40	TĂNG	TĂNG	19/01/2024	T+29	31.30	31.43	3.51%	34.66	NẮM GIỮ
SZC	43.15	TĂNG	TĂNG	20/01/2024	T+28	37.35	40.63	15.53%	42.70	NẮM GIỮ
FRT	136.30	TĂNG	TĂNG	26/01/2024	T+24	106.30	126.20	28.22%	127.90	NẮM GIỮ
PHR	56.80	TĂNG	GIẢM	30/01/2024	T+22	49.90	54.04	13.83%	55.50	NẮM GIỮ
DBC	30.20	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+21	27.00	28.31	11.85%	31.83	NẮM GIỮ
VGC	53.70	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+21	53.30	52.92	0.75%	61.40	NẮM GIỮ
DHC	42.20	TĂNG	GIẢM	01/02/2024	T+20	42.30	40.70	-0.24%	49.99	NẮM GIỮ
CMG	40.00	TĂNG	TĂNG	05/02/2024	T+18	42.00	39.18	-4.76%	48.40	NẮM GIỮ
PVD	30.80	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+17	28.25	28.30	9.03%	32.67	NẮM GIỮ
DGC	110.50	TĂNG	TĂNG	07/02/2024	T+16	95.60	105.43	15.59%	118.30	NẮM GIỮ
VHC	71.40	TĂNG	TĂNG	07/02/2024	T+16	65.60	67.48	8.84%	74.74	NẮM GIỮ
ASM	11.30	TĂNG	TĂNG	19/02/2024	T+8	10.80	10.82	4.63%	13.23	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
GEX	22.55	TĂNG	TĂNG	19/02/2024	T+8	22.35	21.56	0.89%	24.81	NẮM GIỮ
GMD	75.00	TĂNG	TĂNG	21/02/2024	T+6	72.00	71.71	4.17%	84.13	NẮM GIỮ
BMP	113.50	TĂNG	TĂNG	23/02/2024	T+4	110.00	110.06	3.18%	85.13	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNSmallcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CNG	29.45	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+80	29.40	28.52	0.17%	32.74	NẮM GIỮ
HHS	8.50	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+80	6.10	8.34	39.34%	6.90	NẮM GIỮ
CSV	57.80	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+80	38.95	54.94	48.40%	44.62	HẠN CHẾ MUA MỚI
HAH	42.70	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+80	33.75	40.55	26.52%	40.55	NẮM GIỮ
DRC	32.40	TĂNG	TĂNG	17/11/2023	T+74	23.00	30.68	40.87%	27.41	NẮM GIỮ
GSP	12.00	TĂNG	GIẢM	05/12/2023	T+62	11.75	11.88	2.13%	28.41	NẮM GIỮ
TDM	43.30	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+44	40.50	41.58	6.91%	47.35	NẮM GIỮ
LSS	12.35	TĂNG	GIẢM	10/01/2024	T+36	11.35	11.61	8.81%	13.14	NẮM GIỮ
TIP	27.60	TĂNG	TĂNG	20/01/2024	T+28	23.80	26.12	15.97%	18.09	NẮM GIỮ
NHH	19.50	TĂNG	TĂNG	26/01/2024	T+24	19.70	18.50	-1.02%	21.70	NẮM GIỮ
CTS	31.55	TĂNG	TĂNG	01/02/2024	T+20	29.60	30.02	6.59%	35.78	NẮM GIỮ
HAH	42.70	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+17	39.70	40.55	7.56%	47.58	NẮM GIỮ
EVF	18.80	TĂNG	TĂNG	21/02/2024	T+6	17.40	17.63	8.05%	20.61	NẮM GIỮ
ELC	22.20	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+1	22.35	20.79	-0.67%	26.17	NẮM GIỮ
IJC	14.70	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+1	14.40	13.70	2.08%	16.85	NẮM GIỮ
BFC	27.30	TĂNG	TĂNG	29/02/2024	T+0	27.30	25.55	0.00%	30.16	MUA

Phòng Nghiên cứu và Phân tích khối Khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.